

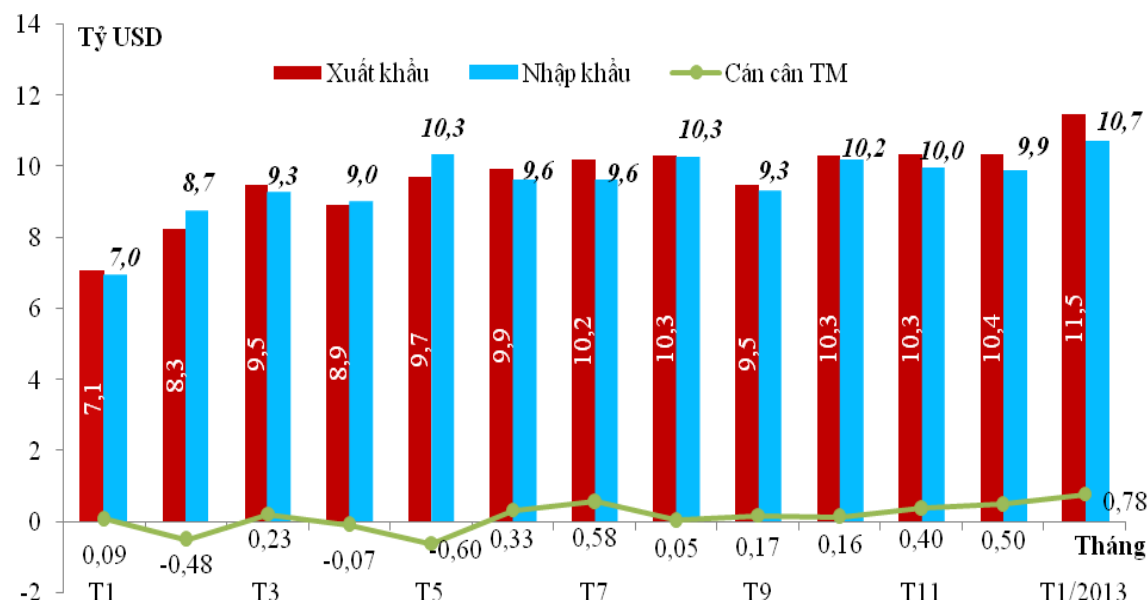
## TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CỦA VIỆT NAM THÁNG 01 NĂM 2012

### I. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 01 năm 2013 đạt 22,17 tỷ USD, tăng 9,7% so với tháng 12/2012 và tăng 58,2% so với cùng kỳ năm 2012 chủ yếu do số ngày làm việc trong tháng 01 năm nay nhiều hơn so với tháng 01/2012. Trong đó, xuất khẩu đạt 11,47 tỷ USD, tăng 10,8% và nhập khẩu là 10,7 tỷ USD, tăng 8,5% so với tháng 12/2012. Cán cân thương mại hàng hoá tháng 01/2013 thặng dư 776 triệu USD.

Tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong tháng 01/2013 là 12,45 tỷ USD, chiếm 56,2% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt gần 6,66 tỷ USD, tăng 10,5% và nhập khẩu là 5,79 tỷ USD, tăng 10,6% so với tháng 12/2012.

**Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại hàng hóa theo tháng năm 2012 và tháng 1/2013**



### II. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

**Gạo:** lượng gạo xuất khẩu của cả nước trong tháng 01/2013 là 444 nghìn tấn, trị giá đạt 203 triệu USD, giảm 14,2% về lượng, giảm 17% về trị giá so với tháng trước.

Trong tháng đầu tiên của năm 2013, Việt Nam xuất khẩu gạo nhiều nhất sang Trung Quốc với 169 nghìn tấn, tăng 3,9% so với tháng trước; tiếp theo là các thị trường: Singapore: 32,8 nghìn tấn, tăng 52,3%; Philippin: 23,2 nghìn tấn, tăng 48,5%; Angola: 20,6 nghìn tấn, tăng gấp hơn 6 lần;... so với tháng 12/2012.

**Hạt điều:** lượng hạt điều xuất khẩu trong tháng là 19,6 nghìn tấn, tăng 7,3%, trị giá 118 triệu USD, tăng 4,2% so với tháng trước. Trung Quốc là thị trường dẫn đầu về tiêu thụ hạt điều của Việt Nam, đạt 4,96 nghìn tấn, tăng 2,4%; tiếp theo là Hoa Kỳ với 4,1 nghìn tấn, giảm 18%; Hà Lan: 2,1 nghìn tấn, giảm 8,1%;... so với tháng 12/2012.

**Cao su:** trong tháng 01/2013, lượng cao su xuất khẩu đạt gần 109 nghìn tấn, giảm 7,5% so với tháng trước và đạt trị giá là 296 triệu USD, giảm 3,9%.

Các đối tác chính nhập khẩu cao su trong tháng 01/2013 là Trung Quốc: 57,3 nghìn tấn, giảm 12,2%; Malaixia: 18,4 nghìn tấn, giảm 10,5%; Ấn Độ: 5,2 nghìn tấn, giảm 40%;...so với tháng trước.

**Sắn & sản phẩm từ sắn:** trong tháng, lượng sắn và sản phẩm từ sắn xuất khẩu đạt 562 nghìn tấn, tăng 73,7%, đạt trị giá là 182 triệu USD, tăng 56,4% so với tháng trước.

Trung Quốc là thị trường chính nhập khẩu sắn & sản phẩm từ sắn của Việt Nam với lượng đạt hơn 520 nghìn tấn, tăng 80% so với tháng trước và chiếm 92,5% tổng lượng xuất khẩu nhóm hàng này.

**Thủy sản:** xuất khẩu trong tháng là 484 triệu USD, giảm 2% so với tháng trước. Đối tác dẫn đầu nhập khẩu hàng thủy sản của Việt Nam trong tháng là Hoa Kỳ với 82 triệu USD, tăng 9,5%; tiếp theo là Nhật Bản: 74 triệu USD, giảm 11% và Hàn Quốc đạt 37 triệu USD, giảm 18,5%; Trung Quốc: 31 triệu USD, giảm 10,9%;... so với tháng 12/2012.

**Dầu thô:** lượng xuất khẩu trong tháng là 733 nghìn tấn, tăng 19,5%, trị giá là 662 triệu USD, tăng 26,1% so với tháng trước. Các đối tác chính nhập khẩu dầu thô trong năm qua là Nhật Bản với 228 nghìn tấn, giảm 2,2%; Malaixia: 121 nghìn tấn, tăng gấp 3,7 lần; Ôxtrâyliá: 107 nghìn tấn, giảm 30,2%; Hoa Kỳ: 91 nghìn tấn, giảm 40%;... so với tháng 12/2012.

**Than đá:** lượng xuất khẩu trong tháng đạt 1,18 triệu tấn, giảm 26,1% so với tháng trước, trị giá đạt hơn 79 triệu USD, giảm 31,2% so với tháng trước.

Trong tháng 01/2013, Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhất nhập khẩu than đá của Việt Nam với hơn 1 triệu tấn, giảm 25,2% và chiếm tới 88,6% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước, tiếp theo là thị trường Nhật Bản: 62 nghìn tấn, tăng 7,8% và Hàn Quốc: 57,8 nghìn tấn, giảm 11,7% so với tháng trước; ...

**Hàng dệt may:** xuất khẩu trong tháng đạt 1,59 tỷ USD, tăng 17,5% so với tháng trước. Trong tháng 01/2013, Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản và Hàn Quốc tiếp tục là 4 đối tác lớn nhất của hàng dệt may Việt Nam. Tổng kim ngạch hàng dệt may xuất sang 4 thị trường này đạt 1,36 tỷ USD, chiếm tới gần 86% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của cả nước; trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 790 triệu USD, tăng 22,4%; EU: đạt gần 244 triệu USD, giảm 0,4%; Nhật Bản: 209 triệu USD, tăng 16,8%; Hàn Quốc: 122 triệu USD, tăng 62,5% so với tháng 12/2012.

**Giày dép các loại:** kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 823 triệu USD, tăng 11,9% so với tháng trước. Trong tháng 01/2013, giày dép của Việt Nam chủ yếu được xuất sang các thị trường như EU đạt 298 triệu USD, tăng 1,1%; Hoa Kỳ đạt 242 triệu USD, tăng 4,9%; Nhật Bản đạt gần 43 triệu USD, tăng 47,8%; Trung Quốc đạt 37 triệu USD, tăng 77%;...so với tháng 12/2012.

**Điện thoại các loại & linh kiện:** trong tháng, xuất khẩu nhóm hàng này là 1,48 tỷ USD, tăng 8,1% so với tháng trước. Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong năm qua là EU với 673 triệu USD, tăng 16,3% và chiếm 45,4% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Tiểu Vương quốc Ả rập: 235 triệu USD, tăng 22,5%; Nga: 82,3 triệu USD, tăng 2,5%;... so với tháng 12/2012.

### III. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

**Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 1,46 tỷ USD, tăng 8,7% so với tháng trước, trong đó khối các doanh nghiệp FDI đạt 792 triệu USD, tăng 11,1% và khối các doanh nghiệp trong nước đạt 678 triệu USD, tăng 7,5%.

Trong tháng đầu tiên của năm 2013, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này từ Trung Quốc là 519 triệu USD, tăng 12,3% so với tháng trước; Hàn Quốc: 204 triệu USD; tăng 23,2%; Nhật Bản: 201 triệu USD, giảm 13,6%; Đức: 75 triệu USD, giảm 10%; Đài Loan: 69 triệu USD, giảm 12,5%;...

**Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** trong tháng 01/2013, kim ngạch nhập khẩu đạt 1,47 tỷ USD, tăng 21,9% so với tháng trước. Khối các doanh nghiệp FDI nhập khẩu gần 1,31 tỷ USD, tăng 25,4% và khối các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 167 triệu USD, tăng 0,6% so với tháng 12/2012.

Trong tháng 01/2013, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này có xuất xứ chủ yếu từ: Trung Quốc: 416 triệu USD, tăng 24%; Hàn Quốc: 368 triệu USD, tăng 7,5%; Singapore: 154 triệu USD, tăng 60%; Nhật Bản: 142 triệu USD, giảm 5,2%; ... so với tháng 12/2012.

**Điện thoại các loại và linh kiện:** kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt gần 674 triệu USD, tăng 19,2% so với tháng trước. Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng 01 chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 466 triệu USD, tăng 17,9%; Hàn Quốc: 196 triệu USD, tăng 25,9%; ...so với tháng 12/2012.

**Xăng dầu các loại:** tháng 01/2013, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 491 nghìn tấn, giảm 12,6% so với tháng trước, trị giá gần 480 triệu USD, giảm 10,5%.

Trong tháng 01/2013, Việt Nam nhập khẩu xăng dầu chủ yếu từ các thị trường: Đài Loan: 124 nghìn tấn, tăng 16,3%; Trung Quốc: 118 nghìn tấn, tăng 60,2%; Singapo: 93 nghìn tấn, giảm 41,5%;... so với tháng trước.

**Ô tô nguyên chiếc:** trong tháng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu là hơn 3 nghìn chiếc, tăng 1,6% so với tháng trước, trị giá là 53,2 triệu USD, giảm 14,5%. Việt Nam nhập khẩu ô tô nguyên chiếc trong tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Hàn Quốc: 1,91 nghìn chiếc, tăng 14,4%; Thái Lan: 310 chiếc, tăng 89%; Trung Quốc: 302 chiếc, tăng 40,5%;... so với tháng trước.

**Nhóm hàng nguyên liệu, phụ liệu ngành dệt may, da, giày:** tháng 01/2013, nhập khẩu nhóm hàng này là 1,12 tỷ USD, tăng 5,9% so với tháng trước; trong đó trị giá nhập khẩu vải là 622 triệu USD, giảm 1,7%; nguyên phụ liệu dệt may da giày: 269 triệu USD, tăng 2,3%; xơ sợi dệt là 133 triệu USD, tăng 13,1% và bông là gần 99 triệu USD, tăng 44,3%.

Trong tháng 01/2013, khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nhập khẩu 712 triệu USD, tăng 7,5% và các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 411 triệu USD, tăng 3,%, so với tháng 12/2012.

Các thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho Việt Nam trong tháng 01 là: Trung Quốc: 419 triệu USD, tăng 8,6%; Hàn Quốc: 190 triệu USD, giảm 4%; Đài Loan: 162 triệu USD, tăng 13,4%; Hoa Kỳ: 56,7 triệu USD, tăng gấp 2,2 lần; ... so với tháng 12/2012.

**Phân bón các loại:** trong tháng, lượng phân bón nhập khẩu của cả nước là 313 nghìn tấn, tăng 6,1%, trị giá là 129 triệu USD, tăng 4,6% so với tháng trước. Trong đó, lượng nhập khẩu phân SA đạt 98,3 nghìn tấn, giảm 6,7%; phân Ka li: 97,8 nghìn tấn, tăng 66,7%; phân DAP: 47 nghìn tấn, giảm 20,9%; phân NPK: 34,6 nghìn tấn, tăng 10,6%; phân Ure: 7,7 nghìn tấn, giảm 15,6% và phân bón loại khác: 28,2 nghìn tấn, giảm 10,1% so với tháng trước.

Trong tháng 01/2013, Việt Nam nhập khẩu phân bón chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc với gần 95 nghìn tấn, giảm 34,5%; Nga: 35 nghìn tấn, tăng gấp 3 lần; Israel: 32,8 nghìn tấn, tăng 48,3%; ... so với tháng trước.

**Sắt thép các loại:** trong tháng, lượng sắt thép nhập khẩu là 770 nghìn tấn, tăng 27,3% so với tháng trước, trị giá nhập khẩu là 546 triệu USD, tăng 23,3%. Trong tháng 01/2013, Việt Nam nhập khẩu sắt thép chủ yếu có xuất xứ từ: Nhật Bản: gần 240 nghìn tấn, tăng 15,5%; Trung Quốc: 197 nghìn tấn, tăng 5,5%; Hàn Quốc với 132 nghìn tấn, tăng 24,7%; Đài Loan: 120 nghìn tấn, tăng gấp 2,2 lần;... so với tháng 12/2012.

**Chất dẻo nguyên liệu:** lượng nhập khẩu trong tháng 01/2013 là gần 297 nghìn tấn, trị giá 506 triệu USD, tăng 28,1% về lượng và 25,7% về trị giá so với tháng trước.

Việt Nam nhập khẩu chất dẻo nguyên liệu chủ yếu từ các thị trường: Ả rập Xê út với 79 nghìn tấn, tăng 66,6%; Hàn Quốc: 56,5 nghìn tấn, tăng 27,9%; Đài Loan: 40,5 nghìn tấn, tăng 37,4%; Thái Lan: 29,4 nghìn tấn, tăng 0,2%;...so với tháng 12/2012.

**Thức ăn gia súc và nguyên liệu:** trong tháng 01/2013, cả nước nhập khẩu 219 triệu USD, giảm 6,2% so với tháng trước. Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Ấn Độ: 79 triệu USD; tăng 50%; Ấc hen ti na: 36 triệu USD, giảm 21,3%; Trung Quốc: 20,8 triệu USD; giảm 18,5%; ... so với tháng 12/2012.

**Thống kê Hải quan**